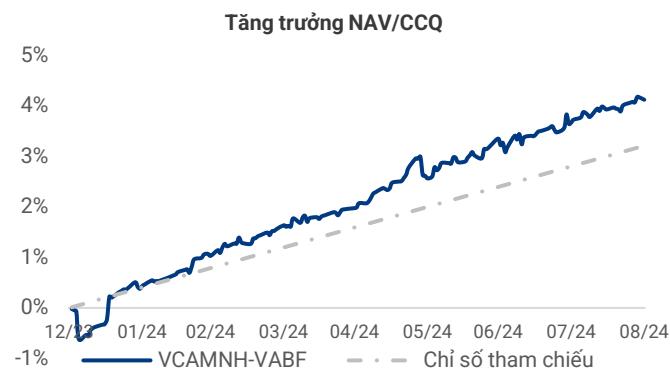


Tổng quan Quỹ

| | |
|--------------------------|--|
| Ngày thành lập | 22/09/2022 |
| Phí quản lý | 1,0%/năm |
| Phí phát hành | 0,5% |
| | Dưới 12 tháng: 1,0% |
| Phí mua lại | Từ 12 tháng – Dưới 24 tháng: 0,5% Từ 24 tháng trở lên: miễn phí |
| Ngân hàng Giám sát | Vietcombank |
| Công ty Kiểm toán | EY Việt Nam |
| Tuần suất giao dịch | Thứ 2 – Thứ 6 |
| Chỉ số tham chiếu (CSTC) | Lãi suất tiết kiệm 12 tháng của Ngân hàng Vietcombank |

Điển biến giá chứng chỉ quỹ so với chỉ số tham chiếu



Hiệu suất đầu tư (tính tới ngày 31/08/2024)

| | |
|--------------------------------|-----------|
| NAV/CCQ (VND) | 11.274,35 |
| Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%) | 4,12% |
| Lợi nhuận từ khi thành lập (%) | 12,74% |

Giới thiệu

Mục tiêu đầu tư: Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Phát Triển Việt Nam VCAM-NH (VCAM-NH VABF) là quỹ đầu tư trái phiếu được đầu tư chủ động vào trái phiếu doanh nghiệp do các tổ chức uy tín tại Việt Nam phát hành và có tính thanh khoản cao, với mục tiêu chính là tạo ra lợi nhuận cao hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng kỳ hạn 12 tháng trong trung và dài hạn.

Chiến lược đầu tư: Đội ngũ chuyên gia phân tích của Quỹ áp dụng khung Đánh giá tín dụng toàn cầu của S&P trong quy trình đầu tư đối với tất cả trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và phân bổ vào các ngành nghề có lợi thế kinh doanh và khả năng trả nợ dựa trên triển vọng thị trường của Giám đốc Quỹ.

Quỹ phân bổ 70% - 80% vào trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và chứng chỉ tiền gửi trong khi duy trì 20% - 30% tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn để đảm bảo đủ thanh khoản cho các nhà đầu tư.

Phân bổ trái phiếu theo ngành



5 danh mục lớn (trừ tiền mặt)

| Mã | Tên Công ty | % |
|-----|---|-------|
| CTG | NH TMCP Công thương Việt Nam | 18,1% |
| MSN | CTCP Tập đoàn Masan | 14,8% |
| BAF | CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam | 6,4% |
| VBA | NH Nông nghiệp và PT Nông thôn Việt Nam | 6,2% |
| CII | CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM | 5,9% |



Nhận định Quỹ VCAM-NH VABF

1. Triển vọng thị trường

Cơ hội

- Với bối cảnh phục hồi của nền kinh tế trong Quý II/2024, đặc biệt sức khỏe ngành sản xuất cải thiện, chỉ số PMI năm tháng liên tiếp trên mức 50 điểm và kết quả kinh doanh của một số ngành chủ chốt đã mạnh lên đáng kể, dự báo nhu cầu vốn tín dụng và phát hành trái phiếu sẽ có sự cải thiện trong nửa cuối năm 2024.
- Tăng trưởng tín dụng cho lĩnh vực bất động sản, trong đó các vướng mắc về hành lang pháp lý dần được tháo gỡ, cụ thể là Luật Đất đai và Luật các Tổ chức Tín dụng.

Rủi ro

- Năm 2024, một số điều thuộc Nghị định 08 hết hiệu lực và áp dụng trở lại Nghị định 65, hoạt động phát hành để đáo nợ có thể sẽ gặp khó khăn khi các quy định về phát hành trở nên chặt chẽ hơn.
- Các Doanh nghiệp bất động sản thiếu thanh khoản và có nhiều dự án dở dang sẽ có ít động lực thanh toán trái phiếu trong ngắn hạn để tập trung nguồn tiền vào xây dựng và hoàn thành dự án.

2. Quý có hành động gì cho Cơ hội & Rủi ro đã nêu?

- Duy trì khoản tiền và tương đương tiền ở mức phù hợp đáp ứng thanh khoản cho nhà đầu tư.
- Duy trì tỷ trọng trái phiếu ở mức tối đa để cải thiện lợi nhuận cho nhà đầu tư.
- Chủ động quan sát động thái thay đổi lãi suất từ Ngân hàng Nhà nước trong thời gian tới để đưa ra những điều chỉnh phù hợp nếu cần thiết.

Cập nhật thị trường trái phiếu và vĩ mô

Thị trường trái phiếu:

Trong tháng 8 các doanh nghiệp phát hành trái phiếu với tổng giá trị đạt **38.994 tỷ đồng**. Tổng khối lượng phát hành **tăng 17%** so với tháng 7, **tăng 55%** so với cùng kỳ. Ngành Ngân hàng phát hành với tỷ trọng lớn nhất với giá trị phát hành 30.608 tỷ đồng chiếm 78,5% tổng giá trị phát hành. Ngành Bất động sản phát hành 6.840 tỷ đồng chiếm 17,5% tổng giá trị phát hành.

Trong tháng 8, các doanh nghiệp thực hiện mua lại trái phiếu trước hạn với **14.203 tỷ đồng**. Tổng khối lượng mua lại **giảm 31%** so với tháng trước và **giảm 18%** so với cùng kỳ. Ngân hàng là nhóm ngành có khối lượng mua lại trái phiếu nhiều nhất với 10.076 tỷ đồng chiếm 70,9% tỷ trọng tổng khối lượng mua lại.

Vĩ Mô

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)** tháng 8/2024 ổn định so với tháng trước và tăng **3,45%** so với cùng kỳ năm trước. 8 tháng đầu năm, CPI tăng **4,04%** so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng **2,71%**.
- Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP)** tháng 8 tăng **2,0%** so với tháng trước và tăng **9,5%** so với cùng kỳ năm trước.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng** trong tháng 8 đạt 526,6 nghìn tỷ đồng, tăng **7,9%** so với cùng kỳ năm trước.
- Chỉ số quản lý thu mua (PMI)** đạt 52,4 điểm trong tháng 8, giảm so với mức 54,7 điểm trong tháng 7 tuy nhiên vẫn trên mức trung bình, sản lượng và đơn hàng mới tiếp tục tăng cao
- Trong tháng 8, **tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa** ước đạt 70,65 tỷ USD, tăng **0,8%** so với tháng trước và tăng **13,5%** so với cùng kỳ năm trước.
- FDI** đăng ký 8 tháng ghi nhận kết quả tích cực, vốn đăng ký đạt 20,52 tỷ USD, tăng **7%** so với cùng kỳ năm trước và vốn thực hiện đạt 14,15 tỷ USD, tăng **8,0%** so với cùng kỳ năm trước
- Khách quốc tế** đạt gần 1,43 triệu lượt khách, tăng **17,7%** so với cùng kỳ năm trước.